



# 2025

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU

Địa chỉ : tổ 5, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên

Website : <https://dhmjsc.vn/>

Số: 01./BCTN-DHM

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 04 năm 2026

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN** **Năm 2025**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

### **I. Thông tin chung:**

#### **1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4600341471.
- Vốn điều lệ: 345.356.990.000 VNĐ (Ba trăm bốn mươi lăm tỷ ba trăm năm mươi sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 345.356.990.000 VNĐ (Ba trăm bốn mươi lăm tỷ ba trăm năm mươi sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).
- Địa chỉ: tổ 5, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên.
- Website: <https://dhmjsc.vn>.
- Mã cổ phiếu: DHM.
- Quá trình hình thành và phát triển:
  - ✓ Công ty cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu tiền thân là Công ty TNHH thương mại Dương Hiếu được thành lập ngày 30/6/2003, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 36 ngày 09 tháng 09 năm 2025.
  - ✓ Công ty có 04 chi nhánh tại: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Nam.
  - ✓ Ngày 24/07/2012 Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu tại Sàn giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.

#### **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).
  - + Kinh doanh vật liệu chịu lửa.
  - + Mua bán sắt thép.
  - + Mua bán thiết bị điện, thiết bị khác ngành luyện kim.
  - + Mua bán quặng sắt, các nguyên vật liệu ngành luyện kim.
- Địa bàn kinh doanh: Thị trường kinh doanh chính của công ty tại Thái Nguyên, Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Tuyên Quang, Hải Dương và các thành phố lớn trên toàn quốc.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

**3.1 Mô hình quản trị:** Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”); Hội đồng quản trị (“HĐQT”); Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Sơ đồ tổ chức Công ty:



### 3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

**3.2.1 Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có quyền quyết định cao nhất, gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.

**3.2.2 Hội đồng quản trị:** Hội đồng Quản trị do ĐHĐCĐ bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có nghĩa vụ quản trị Công ty giữa hai kỳ đại hội. HĐQT có 05 thành viên. Số lượng thành viên HĐQT mỗi nhiệm kỳ do ĐHĐCĐ quyết định. Nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT là 05 năm. Thành viên HĐQT của Công ty trong năm 2025 như sau:

- |                       |               |
|-----------------------|---------------|
| - Ông Hồ Việt Cường   | - Chủ tịch.   |
| - Bà Nguyễn Thị Dung  | - Thành viên. |
| - Bà Lê Thị Hồng Loan | - Thành viên. |
| - Ông Ngô Quang Phúc  | - Thành viên. |
| - Ông Trần Văn Hiếu   | - Thành viên. |

**3.2.3 Ban Tổng Giám đốc:** Ban Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo chiến

lược, kế hoạch đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua. Tổng Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Thành viên Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm 2025 như sau:

- Bà Nguyễn Thị Dung – Tổng Giám đốc.
- Ông Trần Thanh Tùng – Phó Tổng Giám đốc.

**3.2.4 Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

Thành viên Ban Kiểm soát của Công ty trong năm 2025 như sau:

- Ông Trần Ngọc Hân – Trưởng Ban.
- Bà Phạm Thanh Hương – Thành viên.
- Bà Phạm Thị Tươi – Thành viên.

**3.2.5 Kế toán trưởng:** Kế toán trưởng của Công ty do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác kế toán, thống kê, hạch toán kinh tế và công tác tài chính của Công ty và thực hiện các công việc theo ủy quyền của Tổng Giám đốc Công ty.

Kế toán trưởng của Công ty trong năm 2025 là: Bà Nguyễn Thị Hồng Loan.

**3.2.6 Các phòng ban nghiệp vụ:**

- **Phòng Hành chính nhân sự:** Có chức năng quản lý tổng vụ và quản lý nhân sự, tiền lương, BHXH, các chính sách cho người lao động về an toàn lao động, bảo hiểm lao động, các chính sách đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng kỷ luật, thực hiện công tác tổ chức hành chính, văn phòng.

- **Phòng Tài chính - Kế toán:** Có chức năng trong công tác quản lý tài chính, quản lý vốn, tài sản, quản lý chi phí và phân tích hoạt động kinh tế; công tác hạch toán kế toán theo quy định; bảo đảm các nguồn vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Phòng Kinh doanh – xuất nhập khẩu:** Có chức năng trong việc tham mưu, xây dựng, phát triển, chỉ đạo, thực hiện và kiểm soát các vấn đề liên quan đến hoạt động phân phối sản phẩm, tiếp thị, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường thực hiện các mục tiêu, kế hoạch kinh doanh của Công ty.

- **Phòng đầu tư phát triển:** Có chức năng tham mưu công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch trong lĩnh vực đầu tư, đảm bảo: bảo toàn, ổn định và phát triển vốn; tối ưu hiệu quả nguồn vốn và tài sản hiện có của Công ty và các đơn vị thành viên. Nghiên cứu và phát triển các dự án đầu tư động sản, bất động sản; dự án liên quan đến ngành thép: sản xuất, khai thác; các dự án khác theo đúng quy định pháp luật, đáp ứng yêu cầu của thị trường và mục tiêu chiến lược hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Phòng công nghệ và truyền thông:** Có chức năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý công tác truyền thông và quan hệ với công chúng. Đề xuất các chiến lược sử dụng các phương tiện truyền thông một cách hiệu quả để tác động tới cộng đồng.

1477  
TY  
AN  
MAI  
HAC  
SAN  
EU  
THAI W

#### **4. Định hướng phát triển:**

Công ty tiếp tục định hướng tập trung duy trì và phát huy hoạt động kinh doanh ngành nghề chính là thương mại và khai thác, đặc biệt chú trọng lĩnh vực ngành thép và xây lắp. Đồng thời không ngừng tạo dựng và phát triển môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và hiệu quả cho người lao động. Cụ thể:

- Hoạt động thương mại:

+ Tập trung cho hoạt động thương mại, dịch vụ trong ngành thép và xây lắp, tiếp tục củng cố giữ vững uy tín và phát huy vị thế trên thị trường;

+ Nghiên cứu tìm kiếm mở rộng thị trường, đa dạng hóa mặt hàng, trong đó có hoạt động kinh doanh bất động sản đầu tư, khai thác chứng chỉ FSC và giao dịch tín chỉ Cacbon;

+ Đảm bảo quan hệ hợp tác với các đối tác, khách hàng và các tổ chức tín dụng luôn được duy trì và phát triển. Thường xuyên chăm sóc các đối tượng khách hàng (khách hàng truyền thống, khách hàng tiềm năng, khách hàng mới).

+ Thúc đẩy hơn nữa hoạt động truyền thông nhằm tuyên truyền, quảng bá rộng rãi về sản phẩm, hàng hóa và chất lượng dịch vụ.

- Hoạt động đầu tư:

+ Xây dựng phương án hợp tác liên doanh liên kết với các doanh nghiệp hoạt động phù hợp với ngành nghề lĩnh vực hoạt động của Công ty: các nhà máy sản xuất thép hoặc nguyên vật liệu cho ngành thép, xây lắp...; sản xuất, chế biến gỗ; các mỏ (quặng, đá, cát, ...).

+ Tiếp tục khảo sát thị trường động sản, bất động sản đầu tư.

+ Duy trì đầu tư cho Dự án quản lý rừng bền vững, cấp chứng chỉ rừng FSC và cấp tín chỉ Cacbon, song song với hoạt động khai thác chứng chỉ;

- Hoạt động tài chính: Chú trọng công tác lập kế hoạch tài chính chi tiết nhằm cân đối nguồn vốn, đáp ứng kịp thời cho hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty; khai thác sử dụng nguồn vốn hiệu quả cả về chất và lượng.

- Xây dựng, đổi mới, chuẩn hóa nhận diện thương hiệu, văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp và hiệu quả cho người lao động, từ đó nâng cao sự gắn kết, tính tích cực ứng cao, chủ động và linh hoạt trong công việc. Song song với việc chăm lo đời sống của người lao động, ưu tiên hàng đầu chế độ, quyền lợi cho cán bộ nhân viên trong Công ty.

- Thúc đẩy công tác chuyển đổi số toàn diện, bắt kịp xu thế công nghệ số trên toàn cầu, đưa ứng dụng số hóa vào mọi mặt hoạt động của Công ty, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác điều hành, quản lý cũng như hiệu suất làm việc của các phòng ban.

- Phát huy tối đa quyền và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong phạm vi quy định, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông.

- Nâng cao năng lực quản trị và điều hành của Ban Tổng giám đốc đảm bảo thực thi đầy đủ, nghiêm ngặt các quyết sách của HĐQT, ĐHĐCĐ, trong đó đặc biệt chú trọng năng lực kinh doanh, khai thác và phát triển thị trường.

- Quá trình hoạt động luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát theo đúng quy định, đảm bảo phòng tránh rủi ro, sai sót ở mức thấp nhất ngay từ khâu đầu tiên trong mọi hoạt động của Công ty.

- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi tối đa của các cổ đông cũng như người lao động.

- Nghiêm túc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

## 5. Các rủi ro và thách thức:

Năm 2025, doanh nghiệp đối mặt với rủi ro cao về biến động kinh tế toàn cầu, lạm phát, tỷ giá, bảo hộ thương mại, gián đoạn chuỗi cung ứng. Tại Việt Nam, thách thức đến từ nhu cầu bên ngoài sụt giảm, áp lực cạnh tranh, rào cản pháp lý, và yêu cầu chuyển đổi số. Nội tại các doanh nghiệp thiếu hụt lao động tay nghề cao và chi phí sản xuất và vận hành gia tăng cũng là những trở ngại lớn, tạo ra thách thức đáng kể cho lợi nhuận.

Lạm phát toàn cầu cao, lãi suất neo ở mức cao và biến động tỷ giá hối đoái gây khó khăn cho việc quản lý tài chính và chi phí đầu vào của doanh nghiệp. Căng thẳng địa chính trị và xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng (như rủi ro bị áp thuế xuất khẩu) tác động tiêu cực đến chuỗi cung ứng và đơn hàng xuất khẩu. Sự chậm lại của các nền kinh tế lớn như Trung Quốc đặt ra thách thức cho mục tiêu xuất khẩu và tăng trưởng của doanh nghiệp trong nước. Các yếu tố như tiền lương, chi phí logistics không ngừng gia tăng. Từ đó tạo ra sức cạnh tranh gay gắt từ các tập đoàn đa quốc gia và các doanh nghiệp.

Trong khi đó, thủ tục hành chính dù có cải thiện, các quy định pháp lý đôi khi vẫn phức tạp, thiếu nhất quán. Quá trình chuyển đổi số, sự phát triển nhanh chóng của AI mang lại cơ hội nhưng cũng tạo ra rủi ro vận hành mới về tính bảo mật và an toàn dữ liệu. Sự thiếu hụt về hạ tầng công nghệ và nhân sự có kỹ năng số chất lượng cao, ngoại ngữ tốt vẫn là rào cản lớn cho quá trình hiện đại hóa doanh nghiệp.

Bên cạnh đó là sự biến đổi khí hậu, hiện tượng thời tiết cực đoan, thiên tai lũ lụt lịch sử từ Bắc vào Nam, gây thiệt hại nghiêm trọng đến kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng và sinh kế người dân.

Riêng ngành thép Việt Nam trong năm 2025 đã ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ với sản lượng tiêu thụ kỷ lục nhờ nhu cầu nội địa tăng cao với sự cộng hưởng từ chính sách thúc đẩy đầu tư công, cơ sở hạ tầng và sự hồi phục của thị trường bất động. Doanh thu và lợi nhuận toàn ngành tăng trưởng ấn tượng (lợi nhuận sau thuế tăng ~43% so với năm 2024). Tuy nhiên cũng phải đối mặt với “gọng kìm” thách thức từ cả yếu tố quốc tế lẫn nội tại. Xuất khẩu giảm do rào cản thương mại và sự cạnh tranh khốc liệt. EU đã áp thuế tạm thời khoảng 12,1% đối với thép cán nóng từ Việt Nam, điều này làm giảm đáng kể lợi thế cạnh tranh của thép Việt tại châu Âu. Trong khi Trung Quốc tiếp tục dư thừa sản lượng và đẩy mạnh xuất khẩu sang Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam với giá cực kỳ cạnh tranh. Doanh nghiệp trong nước chịu áp lực lớn do chi phí đầu vào tăng cao và rủi ro tỷ giá, trực tiếp bào mòn lợi nhuận. Để tồn tại dài hạn, doanh nghiệp phải chuyển từ lò cao truyền thống (BF) sang lò hồ quang điện (EAF) hoặc sử dụng hydro, tuy nhiên việc này đòi hỏi vốn đầu tư khổng lồ và nguồn thép

phế liệu ổn định, điều mà nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam chưa đáp ứng được. Bên cạnh đó, các tập đoàn lớn (Hòa Phát, Formosa) mở rộng quy mô khiến các doanh nghiệp nhỏ hơn bị thu hẹp biên lợi nhuận, dẫn đến nguy cơ bị thâm hụt hoặc đào thải.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2025:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

| Chỉ tiêu                              | Thực hiện năm 2024 | Năm 2025  |           | So sánh tỷ lệ % |         |
|---------------------------------------|--------------------|-----------|-----------|-----------------|---------|
|                                       |                    | Kế hoạch  | Thực hiện | KH 2025         | TH 2024 |
| Doanh thu thuần<br>(Triệu đồng)       | 3.426.214          | 3.000.000 | 2.897.249 | 96,57           | 84,56   |
| Lợi nhuận trước thuế<br>(Triệu đồng)  | 3.886              | 12.324    | 7.787     | 63,19           | 200,39  |
| Lợi nhuận sau thuế<br>(Triệu đồng)    | 2.775              | 9.859     | 5.759     | 58,41           | 207,53  |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu<br>(đồng/cp) | 80,35              | 285,47    | 166,75    | 58,41           | 207,53  |

Kết quả doanh thu năm 2025 của Công ty đạt 96,57% so với kế hoạch và 84,56 % so với thực hiện năm 2024.

Tuy nhiên, lợi nhuận năm 2025 chưa đạt được kỳ vọng, do tính cạnh tranh của thị trường thép vô cùng khắc nghiệt, biên độ lợi nhuận chưa cao, lại gặp áp lực lớn từ các rào cản thương mại Mỹ và châu Âu. Bên cạnh đó, giá vàng tăng mạnh, thúc đẩy tỷ giá ngoại tệ trong nước tăng cao, từ đó tác động trực tiếp đến kết quả kinh doanh của Công ty đối với mặt hàng nhập khẩu.

### 2. Tổ chức và nhân Sự:

#### 2.1 Danh sách Ban Tổng giám đốc:

| Stt | Danh sách ban điều hành | Chức vụ           | CCCD ngày cấp, nơi cấp                      | Chỗ ở hiện tại                      | Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|-------------------------|-------------------|---|-------------------------------------|---------------------------------------|------------------|
| 1   | Bà Nguyễn Thị Dung      | Tổng giám đốc     | 030181001143.<br>Cục CS cấp ngày 19/01/2022 | Tổ 7, p. Gia Sàng, t. Thái Nguyên   | 6.945.554                             | 20,11            |
| 2   | Ông Trần Thanh Tùng     | Phó Tổng giám đốc | 019081002186<br>Cục CS cấp ngày 01/05/2021  | tổ 4, P. Quan Triều, t. Thái Nguyên | 66                                    | 0                |
| 3   | Bà Nguyễn Thị Hồng Loan | Kế toán trưởng    | 019164005369<br>Cục CS cấp ngày 11/08/2021  | Tổ 7, p. Gia Sàng, t. Thái Nguyên   | 0                                     | 0                |

## 2.2 Số lượng cán bộ, nhân viên:

| Stt | Trình độ học vấn  | Số lượng (người) | Tỷ lệ (%)   | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------|-------------|---------|
| 1   | Đại học           | 20               | 70          |         |
| 2   | Cao đẳng          | 2                | 6,7         |         |
| 3   | Trung cấp nghề    | 2                | 6,7         |         |
| 4   | Thạc sĩ           | 3                | 10          |         |
| 5   | Khác              | 2                | 6,7         |         |
|     | <b>Tổng cộng:</b> | <b>29</b>        | <b>100%</b> |         |

## 2.3 Chính sách đối với người lao động:

- Người lao động được hưởng đầy đủ các chính sách theo quy định của Pháp luật cũng như Công ty. Được làm việc trong môi trường chuyên nghiệp, công bằng và đoàn kết, trang thiết bị cơ sở vật chất đầy đủ.

- Ban hành đầy đủ các quy chế, quy định về lương thưởng và các chế độ đãi ngộ cho người lao động. Chú trọng chăm lo đời sống vật chất và tinh thần nhằm góp phần động viên, khích lệ tinh thần của người lao động.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, ...

- Người lao động luôn được đảm bảo thu nhập ổn định, chất lượng cuộc sống ngày một nâng cao.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng tới mục tiêu:

✓ Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, công cụ dụng cụ, trang thiết bị cho người lao động nhằm đạt được hiệu quả công việc cao nhất.

✓ Đảm bảo công tác an toàn lao động, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ.

✓ Đảm bảo sức khỏe cho người lao động thông qua các kỳ khám sức khỏe hàng năm.

✓ Nâng cao đời sống, khích lệ tinh thần cho người lao động, tạo sự gắn kết bền vững qua các chương trình tham quan, du lịch, nghỉ dưỡng, ...

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Đầu tư dự án: kết quả triển khai chương trình quản lý rừng bền vững, cấp chứng chỉ rừng quốc tế (FSC) trong năm 2025:

+ Do hộ dân chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chuyển đổi loại cây trồng nên có 4.752ha diện tích rừng đã được cấp chứng chỉ trên tổng số 9.700ha diện tích đăng ký tham gia.

+ Doanh thu từ khai thác chứng chỉ FSC: ~835 triệu đồng, 16.747 tấn gỗ với 02 điểm thu mua.

- Đầu tư tài sản:

+ Duy trì hợp đồng thuê tài sản với Phân hiệu Trường đại học FPT tại thành phố Đà Nẵng.

+ Tiếp tục triển khai hoạt động kinh doanh bất động sản đầu tư khu vực trung tâm tỉnh Thái Nguyên.

- Đầu tư cho công cuộc số hóa Doanh nghiệp, nâng cấp hệ thống máy chủ, phần mềm kế toán....

- Đối với các chi nhánh: Tiếp tục tạm ngừng hoạt động đối với chi nhánh Quảng Nam; Triển khai triệt để việc giải thể chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh. Đầu tư và khai thác có hiệu quả các dự án tại Quảng Ninh, Quảng Nam, Đà Nẵng..., tìm kiếm cơ hội để chuyển nhượng hoặc hợp tác đầu tư kinh doanh (nếu có đối tác phù hợp).

#### 4. Tình hình tài chính 2025:

##### 4.1 Tình hình tài chính:

| Chỉ tiêu                                | Năm 2024  | Năm 2025  | Tỷ lệ tăng/giảm (%) |
|---|-----------|-----------|---------------------|
| 1. Tổng giá trị tài sản (triệu đồng)    | 979.988   | 1.270.701 | 29,66               |
| 2. Doanh thu thuần (triệu đồng)         | 3.426.214 | 2.897.249 | -15,44              |
| 3. Lợi nhuận thuần từ HĐKD (triệu đồng) | 4.092     | 8.712     | 112,9               |
| 4. Lợi nhuận khác (triệu đồng)          | (206)     | (926)     | 349,51              |
| 5. Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)    | 3.886     | 7.787     | 100,39              |
| 6. Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)      | 2.775     | 5.758     | 107,53              |
| 7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP)   | 80,35     | 166,75    | 107,53              |

##### 4.2 Các chỉ số tài chính chủ yếu:

| Stt | Chỉ tiêu                         | Năm 2024 | Năm 2025 |
|-----|----------------------------------|----------|----------|
| 1   | Chỉ tiêu về khả năng thanh toán  |          |          |
|     | Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)  | 1,22     | 1,14     |
|     | Hệ số thanh toán nhanh (lần)     | 1,16     | 1,11     |
| 2   | Chỉ tiêu về cơ cấu vốn           |          |          |
|     | Hệ số Nợ/Tổng tài sản            | 0,64     | 0,72     |
|     | Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu          | 1,76     | 2,52     |
| 3   | Chỉ tiêu về năng lực hoạt động   |          |          |
|     | Vòng quay hàng tồn kho           | 36,72    | 122,76   |
|     | Vòng quay tổng tài sản           | 3,58     | 2,57     |
| 4   | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời    |          |          |
|     | Hệ số LNST/Doanh thu thuần       | 0,08     | 0,2      |
|     | Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu        | 0,78     | 1,61     |
|     | Hệ số LNST/Tổng tài sản          | 0,29     | 0,51     |
|     | Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần | 0,08     | 0,2      |

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

### 5.1 Cổ phần:

Tổng số cổ phần tại 31/12/2025: 34.535.699 cổ phần, trong đó:

- Cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng: 34.535.699 cổ phần.
- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

### 5.2 Cơ cấu cổ đông, tỷ lệ cổ đông:

Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm chốt danh sách 26/03/2026 như sau:

| STT        | Phân loại                 | Số lượng cổ phiếu | Tỷ trọng (%) |
|------------|---------------------------|-------------------|--------------|
| <b>I</b>   | <b>Cổ đông trong nước</b> | <b>34.495.709</b> | <b>99,88</b> |
| 1          | Nhà nước                  | 0                 | 0            |
| 2          | Tổ chức                   | 5.261.669         | 15,23        |
| 3          | Cá nhân                   | 29.234.040        | 84,65        |
| <b>II</b>  | <b>Cổ đông nước ngoài</b> | <b>39.990</b>     | <b>0,12</b>  |
| 1          | Tổ chức                   | 262               | 0            |
| 2          | Cá nhân                   | 39.728            | 0,12         |
| <b>III</b> | <b>Cổ đông lớn</b>        | <b>13.027.764</b> | <b>37,7</b>  |
| <b>IV</b>  | <b>Cổ đông nhỏ</b>        | <b>21.507.935</b> | <b>62,3</b>  |
|            | <b>Tổng cộng</b>          | <b>34.535.699</b> | <b>100</b>   |

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

5.5 Các chứng khoán khác: Không có.

## III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2025, dưới sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cụ thể như sau:

| Chỉ tiêu                                   | Năm 2024         | Năm 2025         | Tỷ lệ tăng/giảm (%) |
|--|------------------|------------------|---------------------|
| <b>1. Doanh thu (triệu đồng)</b>           | <b>3.426.214</b> | <b>2.897.249</b> | -15,44              |
| 2. Giá vốn hàng bán (triệu đồng)           | 3.399.898        | 2.859.368        | -15,90              |
| <b>3. Doanh thu tài chính (triệu đồng)</b> | <b>17.954</b>    | <b>48.280</b>    | 168,91              |
| 4. Chi phí tài chính (triệu đồng)          | 29.480           | 29.964           | 152,29              |
| 5. Chi phí bán hàng (triệu đồng)           | 1.646            | 1.953            | 18,65               |
| 6. Chi phí quản lý (triệu đồng)            | 10.866           | 5.697            | -47,57              |
| 7. Thu nhập khác (triệu đồng)              | 35               | 63               | 80,00               |

|   |              |               |        |
|---|--------------|---------------|--------|
| 8. Chi phí khác (triệu đồng)                        | 241          | 988           | 309,96 |
| 9. Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)                | 3.886        | 7.787         | 100,39 |
| 10. Thuế TNDN (triệu đồng)                          | 1.144        | 2.016         | 76,22  |
| <b>11. Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)</b>          | <b>2.775</b> | <b>5.759</b>  | 107,53 |
| <b>12. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)</b> | <b>80,35</b> | <b>166,75</b> | 107,53 |

- Doanh thu giảm 15,45% so với năm 2024 do Công ty cơ cấu lại mặt hàng, chỉ cung cấp những mặt hàng là thế mạnh của Công ty, chú trọng đến nhu cầu và nguồn lực của khách truyền thống.

- Năm 2025, Công ty tiếp tục đầu tư lĩnh vực kinh tế xanh với chương trình quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng FSC, mở rộng diện tích ~5.000ha, nâng tổng diện tích được cấp chứng chỉ lên ~10.000ha. Đây là mô hình kinh tế mới đang được áp dụng rộng rãi trên toàn cầu, với mục tiêu tạo ra sự cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Thông qua việc thúc đẩy các hoạt động sản xuất sạch, sử dụng tài nguyên một cách hiệu quả, kinh tế xanh hướng tới xây dựng một hệ sinh thái lành mạnh. Tuy nhiên vẫn đang trong giai đoạn đầu tư ban đầu chưa thu lợi nhuận.

- Lợi nhuận trước thuế tăng 3.901 triệu đồng tương đương 200,39% so với cùng kỳ năm 2024. Năm 2025 lợi nhuận trước thuế đạt 7.787 triệu đồng, đạt 63,19% so với kế hoạch năm do Công ty điều chỉnh doanh thu nhưng không điều chỉnh lợi nhuận. (Lý do điều chỉnh do tình hình thế giới bất ổn bắt buộc Công ty cơ cấu các mặt hàng và khách hàng).

## 2. Tình hình tài sản:

Đơn vị tính: triệu đồng

| Stt      | Chỉ tiêu            | Năm 2024       | Năm 2025         | Tỷ lệ tăng/giảm (%) |
|----------|---------------------|----------------|------------------|---------------------|
| <b>1</b> | <b>Tổng tài sản</b> | <b>979.988</b> | <b>1.270.701</b> | <b>29,66</b>        |
|          | Tài sản ngắn hạn    | 1.034.597      | 750.726          | 37,81               |
|          | Tài sản dài hạn     | 236.104        | 229.262          | 2,98                |
| <b>2</b> | <b>Nợ phải trả</b>  | <b>624.742</b> | <b>909.695</b>   | <b>45,61</b>        |
|          | Nợ ngắn hạn         | 624.742        | 909.695          | 45,61               |
|          | Nợ dài hạn          | 0              | 0                |                     |

Tổng tài sản năm 2025 tăng 290.713 triệu đồng, tương ứng tăng 29,66 % so với năm 2024.

## 3. Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ khác:

- Về tình hình quản lý công nợ phải trả: Tăng 284.953 triệu đồng tương đương 45,61% so với năm 2024, thể hiện Công ty đã duy trì ổn định quan hệ với đối tác, có uy tín cao với các nhà cung cấp để có được chính sách tốt hơn về thời gian phải thanh toán tiền.

- **Về tình hình quản lý công nợ phải thu:** Các khoản phải thu ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2025 tăng 143.740 triệu đồng tương đương 26,27% so với cùng thời điểm năm 2024 do Công ty đã có các chính sách hỗ trợ nguồn vốn đối với khách hàng truyền thống, uy tín lâu năm.

- **Về tình hình quản lý hàng tồn kho:** Năm 2025, hàng tồn kho tăng 299 triệu đồng tương đương (1,29%) so với năm 2024. Do giá cả thị trường không ổn định vì vậy Công ty luôn có chính sách quản lý tốt hàng tồn kho, đảm bảo đáp ứng đủ các mặt hàng phù hợp cho từng thời điểm và nhu cầu của khách hàng, Để giảm thiểu chi phí tài chính.

#### **4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

- Phân cấp, phân quyền rõ ràng và minh bạch trong quản lý điều hành, đảm bảo hiệu quả cao nhất trong việc triển khai các công việc theo kế hoạch chung của Công ty.

- Chú trọng công tác rà soát, đánh giá nhằm khắc phục kịp thời những tồn đọng trong công tác quản lý, từ đó các cấp lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên nắm vững và thực hiện tốt các quy trình công việc.

- Duy trì và nâng cao hệ thống quản trị, điều hành nhằm đáp ứng công tác quản trị hệ thống với quy mô phát triển ngày một lớn mạnh.

- Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo tuần, tháng, quý với các chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh, đầu tư và tài chính, nhằm nắm bắt tình hình thực tế, có các giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả, hướng tới đạt được mục tiêu, kế hoạch đã đặt ra.

#### **5. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Nền kinh tế thế giới năm 2026 dự báo tăng trưởng chậm (khoảng 2,9-3,1%), phân hóa rõ rệt, không suy thoái toàn diện nhưng đối mặt rủi ro địa chính trị và nợ công. Bối cảnh trong nước, năm 2026 được đánh giá là giai đoạn bản lề để Việt Nam bước vào chu kỳ tăng trưởng mới với nhiều kỳ vọng bứt phá mạnh mẽ. Sau khi duy trì đà phục hồi từ năm 2025, nền kinh tế năm 2026 được dự báo sẽ chuyển dịch mô hình hướng tới tăng trưởng chất lượng cao và bền vững

Đối với ngành thép, dự báo tăng trưởng tích cực (khoảng 8-10%) nhờ nhu cầu nội địa phục hồi, chủ yếu từ bất động sản và đầu tư công, cùng các biện pháp phòng vệ thương mại.

Theo đó Công ty dự kiến kế hoạch trong năm 2026 như sau:

##### **5.1. Một số chỉ tiêu chính:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

| <b>Chỉ tiêu</b>        | <b>Thực hiện 2025</b> | <b>Kế hoạch 2026</b> | <b>Tỷ lệ (+/-)</b> |
|------------------------|-----------------------|----------------------|--------------------|
| - Doanh thu thuần      | 2.897.249             | 3.369.266            | 16,29%             |
| - Lợi nhuận trước thuế | 7.787                 | 8.200                | 5,3%               |
| - Lợi nhuận sau thuế   | 5.759                 | 6.560                | 13,91%             |

## **5.2. Công tác đầu tư:**

- Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh tập trung trong ngành thép, xây lắp; củng cố, giữ vững và phát huy vị thế uy tín trên thị trường trong và ngoài nước thông qua hình thức hợp tác, liên doanh liên kết hoặc đầu tư trực tiếp.

- Tập trung cho dự án quản lý rừng bền vững, cấp chứng chỉ rừng FSC và cấp tín chỉ Cacbon. Đồng thời xây dựng kế hoạch đầu tư cho hoạt động thu mua, sản xuất chế biến gỗ...

- Đầu tư kinh doanh bất động sản và các hoạt động đầu tư khác đảm bảo an toàn phát triển vốn mang lại hiệu quả cho Công ty;

- Các chi nhánh, đơn vị trực thuộc: Tiếp tục theo dõi, giám sát, đồng thời căn cứ tình hình thực tế của lĩnh vực hoạt động có phương án phát triển hoặc cắt giảm, giải thể hay tạm dừng hoạt động, hợp tác.

## **5.3 Kế hoạch thực hiện:**

- Phát huy tối đa quyền và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong phạm vi quy định, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông.

- Xây dựng kế hoạch chiến lược chi tiết cho hoạt động của Công ty trong đó trọng tâm là kinh doanh thương mại, bên cạnh đó là hoạt động đầu tư, đảm bảo nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cũng như năng lực cạnh tranh.

- Đa dạng hóa nguồn huy động vốn, đáp ứng kịp thời vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty, đồng thời sử dụng hiệu quả nguồn vốn, bảo toàn và phát triển vốn.

- Đảm bảo quan hệ hợp tác với các đối tác, khách hàng và các tổ chức tín dụng luôn được duy trì và phát triển.

- Tăng cường chỉ đạo và giám sát chặt chẽ công tác đầu tư, công nợ, chi phí hoạt động, chống lãng phí.

- Tiếp tục công tác tái cơ cấu, xử lý các tồn tại, khó khăn của Công ty. Đẩy mạnh công tác kiện toàn và phát triển nguồn nhân lực, đào tạo đội ngũ cán bộ nhân sự chuyên nghiệp.

- Thúc đẩy công tác chuyển đổi số toàn diện để thích ứng tối đa với công nghệ, đáp ứng được xu hướng ngày càng phát triển trên toàn cầu.

- Chú trọng công tác chuẩn hóa văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc gắn kết, tạo nền tảng đáp ứng tính thích ứng cao, chủ động, linh hoạt và đạt hiệu quả cao trong mọi hoạt động của Công ty.

- Không ngừng nâng cao năng lực quản trị rủi ro doanh nghiệp, đảm bảo điều kiện tốt nhất cho hoạt động của BKS theo đúng quy định, phát huy tính phòng ngừa, tránh rủi ro ngay từ những khâu đầu tiên trong mọi hoạt động.

- Quan tâm sát sao đến quyền lợi hợp pháp của các cổ đông cũng như thu nhập, quyền lợi và đời sống của toàn thể CBNV trong Công ty.

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Trong năm 2025, mặc dù HĐQT, Ban điều hành Công ty đã có những chính sách phù hợp cho từng thời điểm và trú trọng đối với hoạt động đầu tư mới, tuy nhiên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chưa đạt được như kỳ vọng. Đặc biệt giá vàng và tỷ

giá ngoại tệ tăng không ngừng gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động nhập khẩu hàng hóa. Bên cạnh đó, một số dự án đang trong giai đoạn đầu tư ban đầu, chưa tạo nguồn thu đáng kể cũng đã ảnh hưởng đến kết quả doanh thu, lợi nhuận của Công ty năm 2025.

Các mặt hoạt động của Công ty từ kinh doanh thương mại, đầu tư, tài chính kế toán, nhân sự, công tác quản trị, điều hành, ... đều được duy trì và phát huy; cơ cấu tài sản, nguồn vốn của công ty đảm bảo an toàn;

Công tác quản lý tài chính, sử dụng nguồn vốn của công ty bám sát với kế hoạch; hoạt động đầu tư trên lĩnh vực mới mở ra một hướng phát triển lâu dài cho công ty; hệ thống nhân sự cũng được chú trọng, là cơ sở vững chắc cho sự phát triển của công ty.

Các hoạt động khác của Công ty đều đảm bảo hoàn thành trách nhiệm với môi trường và xã hội, cũng như các nghĩa vụ với Nhà nước.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty:**

HĐQT thường xuyên chỉ đạo sát sao đối với Ban Tổng giám đốc (Ban điều hành) trong việc triển khai thực hiện chủ trương, chính sách đã được thông qua, tuân thủ các quy định của Luật chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; đồng thời giám sát, xét duyệt việc thực hiện, đồng hành cùng Ban Tổng giám đốc trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Ban điều hành luôn linh hoạt trong công tác quản trị điều hành, kiểm soát rủi ro, đưa ra các giải pháp kịp thời đảm bảo tính an toàn, hiệu quả.

- Sát sao trong việc thực hiện mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ của năm đã được ĐHĐCĐ thông qua với sự nỗ lực, quyết tâm không ngừng nghỉ.

- Định kỳ báo cáo các mặt hoạt động của công ty như: kết quả kinh doanh, phương hướng nhiệm vụ kỳ tiếp theo; báo cáo các chỉ tiêu tài chính, ... trình HĐQT để có chỉ đạo kịp thời.

- Các thành viên Ban Tổng giám đốc thường xuyên trao đổi, cập nhật thông tin và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thực thi nhiệm vụ của Ban theo đúng phạm vi quyền hạn được quy định; tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty,

- Thường xuyên phối hợp với HĐQT, Ban kiểm soát Công ty trong việc quản lý, điều hành và giám sát mọi hoạt động của Công ty.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

### **3.1 Một số chỉ tiêu chính:**

- Doanh thu năm 2026: Đạt khoảng 3.369.266 triệu đồng;

- Lợi nhuận trước thuế năm 2026: Đạt khoảng 8.200 triệu đồng;

- Chia cổ tức: Hội đồng quản trị xin trình phê duyệt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

### 3.2 Một số hoạt động khác:

- Phối hợp chặt chẽ cùng Ban tổng giám đốc và Ban kiểm soát nhằm tăng cường giám sát, kiểm soát hạn chế tối đa các rủi ro, thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Nghiên cứu tìm kiếm, khai thác, mở rộng thị trường, mở rộng tệp khách hàng, đối tác, nhằm mang lại nhiều hợp đồng thương mại, các dự án mới. Trong đó chú trọng công tác chăm sóc đối tác, khách hàng truyền thống, khách hàng tiềm năng để tạo tiền đề cho hoạt động của Công ty trong các năm tới.

### V. Quản trị Công ty:

Theo báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 đã được công bố trên website của Công ty ngày 29/01/2026.

#### 1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| STT | Thành viên HĐQT        | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập | Số cổ phần sở hữu |
|-----|------------------------|---|--|-------------------|
| 1   | Ông Hồ Việt Cường      | Chủ tịch HĐQT   | Bổ nhiệm 20/4/2025                                     | 0                 |
| 2   | Bà: Nguyễn Thị Dung    | Thành viên HĐQT<br>Tổng Giám đốc<br>Người PT CBTT         | Bổ nhiệm 28/04/2022                                    | 6.314.140         |
| 3   | Bà: Lê Thị Hồng Loan   | Thành viên HĐQT<br>độc lập                                | Bổ nhiệm 28/04/2022                                    | 0                 |
| 4   | Ông Trần Văn Hiếu      | Thành viên HĐQT   | Bổ nhiệm 20/4/2025                                     | 0                 |
| 5   | Ông Ngô Quang Phúc     | Thành viên HĐQT   | Bổ nhiệm 26/04/2025                                    | 0                 |
| 6   | Ông Nguyễn Quang Giang | Thành viên HĐQT   | Miễn nhiệm 26/04/2025                                  | 0                 |

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, HĐQT đã không ngừng nỗ lực để hoàn thành chức năng nhiệm vụ của mình, xây dựng kế hoạch chiến lược, chỉ đạo điều hành và giám sát việc thực hiện.

Thực thi đầy đủ các chủ trương, định hướng chiến lược theo Nghị quyết của ĐHCĐ đã thông qua. Bám sát tình hình hoạt động kinh doanh cùng Ban Tổng giám đốc (“Ban điều hành”), linh hoạt trong công tác quản trị điều hành, đưa ra các giải pháp kịp thời đảm bảo an toàn, hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ cùng Ban kiểm soát để phòng ngừa, kiểm soát tối đa

rủi ro trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, đảm bảo tính minh bạch, bảo vệ quyền lợi cổ đông và tuân thủ pháp luật, điều lệ Công ty.

Nhạy bén trong việc cập nhật và nắm bắt tình hình thị trường, ban hành quyết sách chỉ đạo đồng thời với giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai các phương án kinh doanh, đầu tư, quản lý đã được thông qua.

Các thành viên HĐQT đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp và ban hành nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp, các cuộc họp đều mời Ban kiểm soát tham dự. Biên bản họp HĐQT được lập đầy đủ các nội dung và chữ ký theo quy định. Chi tiết như sau:

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Tỷ lệ (%) | Nội dung  |
|-----|------------------------------|------------|-----------|---|
| 1   | 01/2025/NQ-HĐQT              | 23/01/2025 | 100       | Sơ kết hoạt động năm 2024 và KHKD 2025; Chủ trương thực hiện giao dịch giữa Công ty với NNB và NLQ của NNB năm 2025; Bổ nhiệm chức vụ KTT |
| 2   | 02/2025/NQ-HĐQT              | 24/02/2025 | 100       | Vay vốn, phát hành bảo lãnh tại MB  |
| 3   | 03/2025/NQ-HĐQT              | 03/03/2025 | 100       | Triển khai tổ chức ĐHCĐ TN năm 2025   |
| 4   | 04/2025/NQ-HĐQT              | 08/04/2025 | 100       | KH hạn mức vay vốn, phát hành bảo lãnh, LC tại BIDV – CN Nam Thái Nguyên  |
| 5   | 05/2025/NQ-HĐQT              | 27/05/2025 | 100       | Tiếp tục thực hiện thế chấp tài sản của Công ty tại Đà Nẵng (Nội dung không bắt buộc công bố thông tin)                                   |
| 6   | 06/2025/NQ-HĐQT              | 30/06/2025 | 100       | Ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2025   |
| 7   | 07/2025/NQ-HĐQT              | 22/09/2025 | 100       | Chấm dứt hoạt động của chi nhánh  |
| 8   | 08/2025/NQ-HĐQT              | 29/10/2025 | 100       | Ký hợp đồng mua bán hàng hóa giá trị lớn; điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2025   |
| 9   | 09/2025/NQ-HĐQT              |            |           | Phê duyệt PA cấp HMTD tại Vietinbank  |

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã hoàn thành nhiệm vụ được giao phó; tích cực tham gia công tác quản trị; luôn đưa ra những ý kiến, đánh giá khách quan nhằm hoàn thiện công tác quản trị Công ty.

## 2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

| Stt | Thành viên BKS       | Chức vụ        | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Tỉ lệ cổ phần sở hữu |
|-----|----------------------|----------------|--|----------------------|
| 1   | Ông: Trần Ngọc Hân   | Trưởng BKS     | Bổ nhiệm 28/04/2022                      | 0                    |
| 2   | Bà: Phạm Thanh Hương | Thành viên BKS | Bổ nhiệm 28/04/2022                      | 0                    |
| 3   | Bà: Phạm Thị Tươi    | Thành viên BKS | Bổ nhiệm 28/04/2022                      | 0                    |

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ của mình trong năm 2025 với tinh thần trách nhiệm cao, chủ động, linh hoạt, trung thực và cẩn trọng.

Hoạt động của Ban kiểm soát có tính chuyên sâu thông qua các hoạt động kiểm tra thực tế, giám sát, theo dõi, yêu cầu báo cáo - giải trình, từ đó nhận diện được các vấn đề một cách chính xác, đưa ra kiến nghị kịp thời.

Các ý kiến đề xuất của Ban kiểm soát có tính hệ thống, hiệu quả giúp cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đưa ra những giải pháp xử lý kịp thời.

Phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban điều hành trong việc thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính, mô hình tổ chức, ... nhằm đảm bảo tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ và bám sát kế hoạch đã được thông qua.

Phối hợp với đơn vị kiểm toán trong hoạt động rà soát, thẩm định các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty trước khi ban hành.

Tổ chức họp định kỳ mỗi quý 01 lần đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. Các nội dung được Ban kiểm soát thống nhất thông qua trong năm 2025 bao gồm:

- + Kế hoạch hoạt động, phân công nhiệm vụ hoạt động trong năm 2025 của Ban kiểm soát.
- + Thông qua các bản dự thảo từng kỳ Báo cáo tài chính của Công ty trước khi phát hành chính thức.

- + Thông qua báo cáo công tác kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư của Công ty: đầu tư bất động sản, đầu tư dự án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng quốc tế FSC.

- + Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

- + Thông qua Dự thảo Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

- + Thông qua Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban và kế hoạch phương hướng nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc:**

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

*Đơn vị tính: triệu đồng/năm*

| Stt | Họ và tên        | Chức danh     | Mức tiền lương | Mức thù lao | Ghi chú |
|-----|------------------|---------------|----------------|-------------|---------|
| 1   | Hồ Việt Cường    | Chủ tịch HĐQT |                | 84          |         |
| 2   | Lê Thị Hồng Loan | TV HĐQT       |                | 30          |         |
| 3   | Nguyễn Thị Dung  | TV HĐQT, TGD  | 145            |             |         |
| 4   | Trần Văn Hiếu    | TV HĐQT       |                | 10          |         |
| 5   | Ngô Quang Phúc   | TV HĐQT       |                | 20          |         |
| 6   | Trần Ngọc Hân    | Trưởng BKS    |                | 36          |         |
| 7   | Phạm Thanh Hương | TV BKS        |                | 24          |         |
| 8   | Phạm Thị Tươi    | TV BKS        |                | 24          |         |

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: không.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân  | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp             | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ             | Thời điểm giao dịch với công ty | Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch            | Ghi chú                                  |
|-----|----------------------|-----------------------------------|--|--|---------------------------------|-----------------------------------|---|--|
| 1   | Nguyễn Thị Dung      | TV HĐQT<br>– Tổng giám đốc        | 030181001143<br>19/01/2022<br>Cục cảnh sát | Tổ 7, phường<br>Gia Sàng,<br>tỉnh Thái<br>Nguyên | 14/04/2025                      | 01/2025/NQ-<br>HĐQT               | Bảo lãnh vay vốn<br>tại ngân hàng:<br>6.958.000.000đ  | QSDĐ và tài<br>sản gắn liền<br>trên đất. |
|     |                      |                                   |  |  | 30/06/2025                      |                                   | Bảo lãnh vay vốn<br>tại ngân hàng:<br>22.811.813.905đ | Chứng từ có<br>giá (STK)                 |
|     |                      |                                   |  |  | 31/12/2025                      |                                   | Bảo lãnh vay vốn<br>tại ngân hàng:<br>18.582.779.590đ | Chứng từ có<br>giá (STK)                 |
| 2   | Nguyễn Thị Hồng Loan | Kế toán trưởng                    | 019164005369<br>23/10/2024<br>Bộ công an   | Tổ 7, Phường<br>Gia Sàng,<br>tỉnh Thái<br>Nguyên | 14/04/2025                      |                                   | Bảo lãnh vay vốn<br>tại ngân hàng:<br>8.852.000.000đ  | QSDĐ và tài<br>sản gắn liền<br>trên đất  |

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty năm 2025: thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về quản trị theo đúng Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

## **VI. Báo cáo tài chính:**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt – chi nhánh tại Hà Nội tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và có ý kiến như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: BCTC Đính kèm.**

#### *Nơi nhận:*

- Sở Giao dịch chứng khoán HCM;
- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- HDQT (b/c);
- Lưu: VT. *gm*

### **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Thị Dung*